

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2024/TLST-KDTM về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q.

Trụ sở chính: Số 18, đường L, phường T, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T1 — Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q.

Trụ sở chính: Số 03, đường Li, phường L2, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hồng H- Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Công ty M tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh – Lầu 5, tòa nhà M, số 538, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền số 129/UQ.MB-MBAMC ngày 13/4/2023 của Ngân hàng TMCP Q và văn bản ủy quyền số 12941.4/UQ-MBAMC ngày 21/12/2023 của Tổng giám đốc Công ty MBAMC).

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng:

Ông Đỗ Thanh T – Chuyên viên THN Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q;

Ông Nguyễn Sa R - Chuyên viên THN Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q;

Bị đơn:

Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B.

Địa chỉ trụ sở: Số 42D, tổ 6, ấp Bình Thành, xã Bình Phú, Thành Phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Lâm Quốc B- Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Số 517, khu phố T, thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Lâm Quốc B, sinh năm 1976;

- Bà Mai Thảo T3, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ Số 517, khu phố T, thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Ông Đặng Hoàng N, sinh năm 1964;

- Bà Lâm Thị N, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: Số 173, ấp M, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ: Số 438C, ấp 3, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Đặng Hoàng N, bà Lâm Thị N, bà Mai Thảo T: Ông Đặng Lâm Quốc B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 517, khu phố T, thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 26/8/2024.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 06/9/2024 là 27.720.687.411 (Hai mươi bảy tỷ bảy trăm hai mươi triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm mười một) đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q, trong đó:

Nợ gốc: 25.159.584.841 đồng

Nợ lãi: 2.430.220.751 đồng

Nợ lãi chậm trả: 7.498.087 đồng

Phương thức, cách thức thi hành án sẽ do các bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng thì ngoài việc trả khoản tiền nêu trên thì còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/9/2024 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cùng khế ước nhận nợ

đã ký cho đến ngày thi hành xong quyết định của Tòa án.

Trường hợp Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ bao gồm là:

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 397, tờ bản đồ số 04, diện tích 397m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số CR 326466; sổ vào sổ CS07063 cấp ngày 09/05/2019;

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 147379.23.282.27079442.BD ngày 13/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Quốc B cùng bà Mai Thảo T và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 398, tờ bản đồ số 04, diện tích 491,5m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số CR 326467; sổ vào sổ CS07058 cấp ngày 09/05/2019;

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 147379.23.282.27079442.BD ngày 13/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Quốc B cùng bà Mai Thảo T và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 399, tờ bản đồ số 04, diện tích 359,5m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số CR 326468; Sổ vào sổ CS07038 cấp ngày 09/05/2019;

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 147379.23.282.27079442.BD ngày 13/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Quốc B cùng bà Mai Thảo T và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 400, tờ bản đồ số 04, diện tích 359,4m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số CR 326469; sổ vào sổ CS07037 cấp ngày 09/05/2019.

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 147379.23.282.27079442.BD ngày 13/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Quốc B cùng bà Mai Thảo T và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Phú Luông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 20; tờ bản đồ số 46; diện tích 1.559m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số CR 694323; sổ vào sổ CHO 1786 do ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cấp ngày 12/11/2015.

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 146055.23.282.2707944.BD ngày 04/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Hoàng Nguyên cùng bà Lâm Thị N và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Phú Luông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 21; tờ bản đồ số 46; diện tích 7345,5m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát hành số BM 694324; sổ vào sổ CHO 1787 do ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cấp ngày 12/11/2015.

(Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số 146055.23.282.2707944.BD ngày 04/07/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q với bên thế chấp ông Đặng Lâm Hoàng Nguyên cùng bà Lâm Thị N và bên được bảo đảm Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B đối với Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng B và bên thế chấp vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Xây Dựng Bảo Gia Phú phải nộp số tiền 67.860.343(Sáu mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn ba trăm bốn mươi ba)đồng.

Hoàn tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 67.144.000(Sáu mươi bảy triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn)đồng theo biên lai thu số 0002613 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND thành phố Bến Tre;
- CCTHADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc